

**DANH MỤC VÀ PHÂN CÔNG CƠ QUAN CHỦ TRÌ SOẠN THẢO CÁC VĂN BẢN QUY ĐỊNH CHI TIẾT  
CÁC NGHỊ ĐỊNH THI HÀNH LUẬT ĐẤT ĐAI**

*(Ban hành kèm theo Kế hoạch số 406/KH-UBND ngày 29/10/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế)*

**1. Nghị định số 71/2024/NĐ-CP ngày 27 tháng 6 năm 2024 quy định về giá đất**

STT	Hình thức văn bản	Tên văn bản quy định chi tiết	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời hạn ban hành	Ghi chú
1	Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh	Quy định một số yếu tố hình thành doanh thu và ước tính chi phí để xác định giá đất theo phương pháp thặng dư trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế	Sở Tài nguyên và Môi trường	Các Sở, ban, ngành, địa phương	31/10/2024 (theo Công điện số 109/CĐ-TTg ngày 22/10/2024 của Thủ tướng Chính Phủ)	<i>Điểm đ khoản 2 Điều 6; Điểm đ khoản 3 Điều 6.</i>
2	Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh	Quy định các yếu tố ảnh hưởng giá đất trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế	Sở Tài nguyên và Môi trường	Các Sở, ban, ngành, địa phương	31/10/2024 (theo Công điện số 109/CĐ-TTg ngày 22/10/2024 của Thủ tướng Chính Phủ)	<i>Khoản 3 Điều 8</i>

**2. Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2024 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai.**

STT	Hình thức văn bản	Tên văn bản quy định chi tiết	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời hạn ban hành	Ghi chú
1	Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh	Quy định về trình tự, thủ tục cho thuê quỹ đất ngắn hạn trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế	Sở Tài nguyên và Môi trường	Các Sở, ban, ngành, địa phương	31/10/2024 (theo Công điện số 109/CĐ-TTg ngày 22/10/2024 của Thủ tướng Chính Phủ)	<i>Khoản 7 Điều 43</i>
2	Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh	Quy định điều kiện, tiêu chí chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng, đất rừng sản xuất sang mục đích khác trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế	Sở Tài nguyên và Môi trường	Các Sở, ban, ngành, địa phương	31/10/2024 (theo Công điện số 109/CĐ-TTg ngày 22/10/2024 của Thủ tướng Chính Phủ)	<i>Khoản 2 Điều 46</i>
3	Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh	Quy định giao đất, cho thuê đất đối với các thửa đất nhỏ hẹp, nằm xen kẹt do Nhà nước quản lý trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế	Sở Tài nguyên và Môi trường	Các Sở, ban, ngành, địa phương	31/10/2024 (theo Công điện số 109/CĐ-TTg ngày 22/10/2024 của Thủ tướng Chính Phủ)	<i>Khoản 4 Điều 47</i>

STT	Hình thức văn bản	Tên văn bản quy định chi tiết	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời hạn ban hành	Ghi chú
4	Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh	Quy định nguyên tắc, tiêu chí, hồ sơ, trình tự, thủ tục thẩm định, giao đất không đấu giá quyền sử dụng đất cho cá nhân trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế	Sở Tài nguyên và Môi trường	Các Sở, ban, ngành, địa phương	31/10/2024 (theo Công điện số 109/CĐ-TTg ngày 22/10/2024 của Thủ tướng Chính Phủ)	<i>Khoản 4 Điều 53</i>
5	Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh	Quy định về điều kiện, tiêu chí, quy mô, tỷ lệ để tách diện tích đất thành dự án độc lập trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các Sở, ban, ngành, địa phương	31/10/2024 (theo Công điện số 109/CĐ-TTg ngày 22/10/2024 của Thủ tướng Chính Phủ)	<i>Khoản 3 Điều 59</i>
6	Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh	Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định hồ sơ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế	Sở Tài nguyên và Môi trường	Các Sở, ban, ngành, địa phương	31/10/2024 (theo Công điện số 109/CĐ-TTg ngày 22/10/2024 của Thủ tướng Chính Phủ)	<i>Điểm b Khoản 4 Điều 13</i>
7	Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh	Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí đăng ký giao dịch bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với	Sở Tài nguyên và Môi trường	Các Sở, ban, ngành, địa phương	31/10/2024 (theo Công điện số	

STT	Hình thức văn bản	Tên văn bản quy định chi tiết	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời hạn ban hành	Ghi chú
		đất trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế			109/CĐ-TTg ngày 22/10/2024 của Thủ tướng Chính Phủ)	
8	Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh	Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí khai thác và sử dụng tài liệu đất đai trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế	Sở Tài nguyên và Môi trường	Các Sở, ban, ngành, địa phương	31/10/2024 (theo Công điện số 109/CĐ-TTg ngày 22/10/2024 của Thủ tướng Chính Phủ)	
9	Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh	Ban hành mức giá dịch vụ đo đạc, lập bản đồ địa chính, đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất, lập hồ sơ địa chính, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế	Sở Tài nguyên và Môi trường	Các Sở, ban, ngành, địa phương	31/10/2024 (theo Công điện số 109/CĐ-TTg ngày 22/10/2024 của Thủ tướng Chính Phủ)	

**3. Nghị định số 103/NĐ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2024 quy định về thu tiền sử dụng đất, tiền thuê đất**

STT	Hình thức văn bản	Tên văn bản quy định chi tiết	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời hạn ban hành	Ghi chú
1	Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh	Ban hành mức tỷ lệ (%) để tính đơn giá thuê đất, mức tỷ lệ (%) thu đối với đất xây dựng công trình ngầm, mức tỷ lệ (%) thu đối với đất có mặt nước và quyết định giá đất cụ thể theo thẩm quyền làm căn cứ để tính tiền sử dụng đất, tiền thuê đất.	Sở Tài chính	Các Sở, ban, ngành, địa phương	31/10/2024 (theo Công điện số 109/CD-TTg ngày 22/10/2024 của Thủ tướng Chính Phủ)	
2	Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh	Xây dựng và ban hành Quy định về quy trình luân chuyển hồ sơ xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai.	Sở Tài nguyên và Môi trường	Các Sở, ban, ngành, địa phương	31/10/2024 (theo Công điện số 109/CD-TTg ngày 22/10/2024 của Thủ tướng Chính Phủ)	Khoản 6 Điều 48
3	Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh	Trình HĐND cùng cấp quyết định chế độ ưu đãi miễn tiền thuê đất theo từng khu vực, lĩnh vực đối với dự án sử dụng đất vào mục đích sản xuất, kinh doanh thuộc lĩnh vực ưu đãi đầu tư (ngành, nghề ưu đãi đầu tư) hoặc tại địa bàn ưu đãi đầu tư theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 157 Luật Đất đai mà đáp ứng một trong hai điều kiện: Dự án thuộc danh mục các loại hình, tiêu chí quy mô, tiêu chuẩn xã hội hóa do Thủ tướng Chính phủ quyết định; dự án phi lợi nhuận theo quy định tại khoản 15 Điều 38 Nghị định 103/2024/NĐ-CP.	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các Sở, ban, ngành, địa phương	31/10/2024 (theo Công điện số 109/CD-TTg ngày 22/10/2024 của Thủ tướng Chính Phủ)	

STT	Hình thức văn bản	Tên văn bản quy định chi tiết	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời hạn ban hành	Ghi chú
4	Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh	Trình HĐND cùng cấp quyết định cho phép người sử dụng đất được Nhà nước giao đất không thu tiền sử dụng đất, cho thuê đất trong Khu công nghệ cao không phải hoàn trả ngân sách nhà nước kinh phí bồi thường, giải phóng mặt bằng đã được Nhà nước bố trí từ ngân sách nhà nước (không bao gồm trường hợp ứng vốn từ Quỹ phát triển đất) đối với các trường hợp quy định tại khoản 8 Điều 31 Nghị định 103/2024/NĐ-CP.	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các Sở, ban, ngành, địa phương	31/10/2024 (theo Công điện số 109/CĐ-TTg ngày 22/10/2024 của Thủ tướng Chính Phủ)	

#### 4. Nghị định số 104/2024/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2024 quy định về Quỹ phát triển đất

STT	Hình thức văn bản	Tên văn bản quy định chi tiết	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời hạn ban hành	Ghi chú
1	Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh	Trình UBND tỉnh ban hành Quyết định sửa đổi, bổ sung Quyết định số 182/QĐ-UBND ngày 20/01/2011 của UBND tỉnh về việc thành lập Quỹ phát triển đất tỉnh Thừa Thiên Huế.	Sở Tài chính	Các Sở: Tài Nguyên và Môi trường; Kế hoạch và Đầu tư, Tư pháp và các cơ quan, địa phương, đơn vị có liên quan.	31/10/2024 (theo Công điện số 109/CĐ-TTg ngày 22/10/2024 của Thủ tướng Chính Phủ)	

**5. Nghị định 123/2024/NĐ-CP ngày 04 tháng 10 năm 2024 quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai**

STT	Hình thức văn bản	Tên văn bản quy định chi tiết	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời hạn ban hành	Ghi chú
1	Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh	Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định các trường hợp không có tính khả thi và mức độ khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất khi áp dụng Biện pháp khắc phục hậu quả đối với hành vi hủy hoại đất.	Sở Tài nguyên và Môi trường	Các Sở, ban, ngành, địa phương	31/10/2024 (theo Công điện số 109/CD-TTg ngày 22/10/2024 của Thủ tướng Chính Phủ)	Khoản 5 Điều 14